TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH P HỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/HNGĐ-ST
Ngày: 17/6/2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Đặng Thị Ngọc Hằng
2/- Ông Nguyễn Kiên Hiển

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2025 về việc "Tranh chấp về ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Đoàn Kim P, sinh năm 1986
Địa chỉ: Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Có đơn xin vắng mặt

Bị đơn: Ông Hồng Mai Gia N, sinh năm 1983
Địa chỉ: Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P trình bày:

Bà và ông Hồng Mai Gia N tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 49/2011, quyển số 01/2011, cấp ngày 11/5/2011.

Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu bình thường, đến năm năm 2021 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống về kinh tế, và do ông N có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác ở bên ngoài, dẫn đến vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cãi vả nhau. Từ năm 2023 cho đến nay bà và ông N đã sống ly thân, trong quá trình sống ly thân hai bên đã

thực hiện nhiều biện pháp để hàn gắn gia đình nhưng đều không đạt được. Nay Bà nhận thấy tình cảm đối với ông N không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Bà yêu cầu được ly hôn với ông N.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồng Hải L, sinh ngày 05/01/2013 và Hồng Hải N, sinh ngày 08/01/2020. Bà P yêu cầu được trực tiếp giữ nuôi hai con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn ông Hồng Mai Gia N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt tại Tòa án và không có phản hồi gì nên không có lời khai của ông Nghĩa tại Tòa

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P: Có đơn xin vắng mặt.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 07/5/2025 bà P xác định lại yêu cầu khởi kiện như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Hồng Mai Gia.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồng Hải L, sinh ngày 05/01/2013 và Hồng Hải N, sinh ngày 08/01/2020. Bà P yêu cầu được trực tiếp giữ nuôi hai con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Hồng Mai Gia N: Vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án, nhận thấy các yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Hồng Mai Gia N có nơi cư trú tại Quận 3. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P có đơn đề nghị xét xử vắng. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt bà P.

- Bị đơn ông Hồng Mai Gia N đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các Giấy triệu tập để

tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân Quận 3 tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn: Xét bà Nguyễn Đoàn Kim P và ông Hồng Mai Gia N tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 49/2011, quyển số 01/2011, cấp ngày 11/5/2011. Như vậy, quan hệ hôn nhân của bà P và ông N là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2.1]. Xét yêu cầu ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình chung sống của bà P mâu thuẫn do ông N có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác ở bên ngoài, dẫn đến vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cãi vả lẫn nhau. Từ giữa năm 2023 cho đến nay bà P và ông N đã sống ly thân, trong quá trình sống ly thân bà P và ông N đã thực hiện nhiều biện pháp để hàn gắn gia đình nhưng đều không đạt được. Nay bà Phượng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn ông Nghĩa.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Đoàn Kim Phượng, Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống vợ chồng của bà P và ông N ngày càng rạn nứt kéo dài từ năm 2021 dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Cả hai đã ly thân từ giữa năm 2023 không còn quan tâm gì đến nhau. Mặt khác, ông Hồng Mai Gia N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không đến Tòa để trình bày ý kiến nêu nguyện vọng của mình chứng tỏ ông N không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng cũng như yêu cầu nuôi con. Từ các cơ sở nêu trên, xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng đoàn tụ không có. Do đó, bà P yêu cầu được ly hôn với ông N là có cơ sở để chấp nhận.

[2.2]. Xét yêu cầu nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình chung sống, bà Nguyễn Đoàn Kim P và ông Hồng Mai Gia N có 02 con chung tên Hồng Hải L, sinh ngày 05/01/2013 và Hồng Hải N sinh ngày 08/01/2020.

Xét, Bản tự khai ngày 17/3/2025 của trẻ Hồng Hải L thể hiện nguyện vọng trẻ L là được chung sống cùng với mẹ.

Xét, kết quả trả lời xác minh của Công an Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện hai trẻ Hồng Hải L, sinh ngày 05/01/2013 và Hồng Hải N, sinh ngày 08/01/2020, Hiện do bà Nguyễn Đoàn Kim P là người đang trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên giao trẻ hai trẻ Hồng Hải L và Hồng Hải N cho bà P tiếp tục giữ nuôi để trẻ được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức và ổn định cuộc sống.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về tài sản: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Bà Nguyễn Đoàn Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 244, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án Dân sự.

***Tuyên xử*:**

1/. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn bà Nguyễn Đoàn Kim P:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Đoàn Kim P được ly hôn ông Hồng Mai Gia N.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Hồng Hải L, sinh ngày 05/01/2013 và Hồng Hải N, sinh ngày 08/01/2020 cho bà Nguyễn Đoàn Kim P trực tiếp giữ nuôi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Hồng Mai Gia N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Đoàn Kim P phải chịu và được tính cấn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số 0059519 ngày 16/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Đoàn Kim P đã nộp đủ án phí.

4/. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Đoàn Kim P và ông Hồng Mai Gia N được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hoa